TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG X** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phUc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 29/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG X, TỈNH THANH HÓA

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê X Tơn

- Ông Lê Văn Bồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khánh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn Q**; Sinh ngày 27/01/1994 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trU: Bản Lụ 2, xã PhUc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 5/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Bồi và bà Đồng Thị Hom; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/10/2023 đến ngày 10/10/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lò Văn X**; Sinh ngày 22/4/1996 tại huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trU: Bản Nà Cường, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: THái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Mẳn và bà Lò Thị

Hiện; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/10/2023 đến ngày 10/10/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Dương Văn T**; Sinh ngày 18/4/1987 tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trU: Thôn Thái Hoà, xã Hoà Mạc, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Bảy (đã chết) và bà Đỗ Thị Hợi; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 09/10/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Lò Văn T**; Sinh ngày 05/10/1984 tại huyện Thường X, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trU: Thôn Xem Đót, xã X Thắng, huyện Thường X, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 6/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Máy và bà Lò Thị Ơn; có vợ là Lò Thị Phái và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/10/2023 đến ngày 11/10/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

5. Họ và tên: **Triệu Văn U**; Sinh ngày 01/5/1992 tại huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trU: Xóm Bản Ràn, xã Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; nới tạm trU: Thôn Hồng Cầu, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 3/12; Dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn PU (đã chết) và bà Triệu Thị Mùi; có vợ là Triệu Mùi Khé và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/10/2023 đến ngày 10/10/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T và Hà Văn Q: Bà Phan Thị Nhung – Trợ giUp viên pháp lý chi nhánh số 6, thuộc Trung tâm trợ giUp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn U: Bà Lê Thị Lý – Trợ giUp viên pháp lý chi nhánh số 6, thuộc Trung tâm trợ giUp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh

Hóa (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Hùng; Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Quyết Thắng 1, xã X Cao, huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2. Anh Khương Anh Minh; Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Minh T 2, xã X Bái, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

3. Anh Trần Văn Hùng; Sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Thường X, huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

4. Anh Khoàng Văn Tuyến; Sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản Nậm Nèn 2, xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 40 phUt ngày 02/10/2023, tổ Công tác Công an huyện Thường X thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực thôn T Lợi, xã Tân T, huyện Thường X, tỉnh Thanh Hoá thì phát hiện tại sân phía trước của Nhà nghỉ Thanh Hiền thuộc địa phận thôn T Lợi, xã Tân T, huyện Thường X đối tượng Lò Văn T, sinh năm 1984, trU tại thôn Xem Đót, xã X Thắng, huyện Thường X có biểu hiện nghi vấn. Khi nhìn thấy lực lượng Công an, Lò Văn T đã vứt 01 gói ni lông màu xanh đỏ, bên trong bọc giấy trắng và 01 gói giấy màu đen nâu ra sân. Tổ công tác đã yêu cầu Lò Văn T nhặt lên để kiểm tra, thì phát hiện bên trong các gói ni lông mà Lò Văn T vứt ra sân đều chứa chất bột màu trắng ngà (nghi là ma tuý, loại heroin). Khi bị bắt, T khai nhận, chất bột màu trắng ngà mà lực lượng công an thu giữ là ma tuý, loại Heroin, T mua về nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật gồm: 01 gói nilong màu xanh, đỏ, bên trong bọc giấy trắng chứa chất bột màu trắng ngà; 01 gói gấy màu đen nâu, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà; 01 điện thoại di động màu đen trắng, bị vỡ màn hình; 600.000 đồng. Đồng thời dẫn giải Lò Văn T về trụ sở Công an huyện Thường X để làm việc.

Quá trình làm việc, Lò Văn T khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phUt ngày 01/10/2023, Lò Văn T bắt xe khách từ nhà tại thôn Xem Đót, xã X Thắng, huyện

Thường X, tỉnh Thanh Hoá đến tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma tuý, loại Heroin. Khi đi đến khu vực cầu vượt thuộc địa phận huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. T sử dụng điện thoại di động, lắp sim số 0975817639 gọi đến số thuê bao 0866815955 của Dương Văn T, sinh năm 1987, trU tại thôn Hồng Cầu 5, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, (được T lưu trong danh bạ là T LC) để nhờ mua ma tuý, loại Heroin về để sử dụng và bán kiếm lời, T đồng ý. Sau đó T sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 24V-04601 đến đón T về phòng trọ của T tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Sau đó T đưa cho T 2.000.000đ để T đi mua ma tuý. T cầm tiền rồi sử dụng xe mô tô chở T đến khu vực cách phòng trọ của T khoảng 3km. Tại đây, T đứng đợi ở ngoài, còn T đi vào trong gặp một nam giới, khoảng 30 tuổi, mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang và mua của người này 2.000.000đ (hai triệu đồng) ma tuý, loại Heroin, được bọc trong tUi ni lông màu xanh. Sau khi mua được ma tuý, T lấy một ít để sử dụng, số còn lại T đưa cho T rồi chở T ra bắt xe khách quay về tỉnh Thanh Hoá.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, T về đến thị trấn Yên Cát, huyện Như X, tỉnh Thanh Hóa và ngủ lại ở nhà nghỉ cạnh bến xe Yên Cát, huyện Như X. Khoảng 7 giờ sáng ngày 02/10/2023, T đi nhờ xe của một người không quen biết về đến nhà nghỉ Thanh Hiền thuộc thôn T Lợi, xã Tân T, huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa, thuê phòng 201 để ở. Đến khoảng 8 giờ 30 phUt cùng ngày, Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1987, trU tại thôn Quyết Thắng 1, xã X Cao, huyện Thường X, sử dụng điện thoại số thuê bao 0986272768 gọi điện đến số 0975817639 của T để hỏi mua ma tUy, T đồng ý và bảo Hùng đến nhà nghỉ Thanh Hiền để giao ma tUy. Khi Hùng đến T bán cho Hùng một gói ma tUy (Heroine) với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi Hùng về T trả phòng ra về đến sân nhà nghỉ Thanh Hiền thì nhìn thấy lực lượng Công an, sợ bị phát hiện T đã ném gói ma tUy xuống đất thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra trước khi bị bắt khoảng 10 ngày, tại nhà của Lò Văn T ở thôn Xem Đót, xã X Thắng, huyện Thường X, T còn bán cho Khương Anh Minh, sinh năm 1986, trU tại Thôn Minh T 2, xã X Bái, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa, một gói ma tUy (Heroine) với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Tiếp đó, đến ngày 30/9/2023, khi T đang ở nhà thì Trần Văn Hùng, sinh năm 1981, trU tại khu phố 3, thị trấn Thường X, huyện Thường X, đến nhà T để hỏi mua với T một gói ma tUy loại Heroine với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), T đồng ý bán cho Hùng. Nguồn gốc số ma tUy bán cho Khương Anh Minh và Trần Văn Hùng, T khai mua của một người đàn ông lạ mặt (T không biết tên, địa chỉ nhà) ở tỉnh Hưng Yên, với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), sau khi mua được ma tUy T mang về quê một phần để sử dụng, phần còn lại T bán cho Minh và Hùng để kiếm lời.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và vùng phụ cận của Lò Văn T tại thôn Xem Đót, xã X Thắng, huyện Thường X. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường X không phát hiện, thu giữ gì.

Ngày 02/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường X ra quyết định trưng cầu giám định số: 133/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma tUy đối với: 01 (một) gói ni lông màu xanh đỏ, bên trong là giấy trắng chứa chất bột màu trắng ngà và 01 (một) gói giấy màu đen nâu, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, thu giữ của Lò Văn T.

Tại Kết luận giám định số: 3569/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

+ Chất bột màu trắng đựng trong gói ni lông màu xanh đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma tUy, có tổng khối lượng 0,735g (Không phẩy bảy ba năm gam), loại: Heroine.

+ Chất bột màu trắng ngà đựng bên trong gói giấy màu đen nâu của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma tUy, có tổng khối lượng 0,184g (không phẩy một tám bốn gam), loại: Heroine.

Trên cơ sở lời khai của Lò Văn T cùng với các tài liệu, chứng cứ thu thập được. Ngày 03/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường X đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở và vùng phụ cận đối với Dương Văn T, sinh năm 1987, tại thôn Hồng Cầu, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Kết quả khám xét phát hiện: 11 (mười một) gói chất bột màu trắng ngà được gói trong giấy trắng có dòng kẻ đựng trong tUi ni lông màu xanh và 01 (một) gói chất bột màu trắng ngà được gói trong tUi ni lông màu hồng bọc ngoài bằng tUi ni lông màu xanh, T tự khai nhận đó là ma tUy (Heroine) của T mua của Hà Văn QUy, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trU: Bản Lụ 2, xã PhUc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, hiện đang tạm trU ở thôn Trai TUc, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, mục đích để bán kiếm lời.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường X đã ra lệnh giữ người và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Dương Văn T để phục vụ điều tra. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra Dương Văn T khai nhận: Đầu tháng 08/2023, Dương Văn T quen Triệu Văn U, sinh năm 1992, trU tại Xóm Bản Ràn, xã Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, biết U nghiện ma tuý và không có việc làm ổn định nên cuối tháng 9/2023, T đến xin U ở cùng phòng trọ tại thôn Hồng Cầu, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, mục đích rủ U giUp T bán ma tUy, U đồng ý. Quá trình ở chung với nhau, T và U đã có ba lần mua trái phép chất ma tuý của Hà Văn Q về để sử dụng và bán kiếm lời, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 9/2023, Dương Văn T sử dụng điện thoại số thuê bao 0866815955 gọi đến số 0818799082 của QUy để hỏi mua ma tUy (Heroine), QUy đồng ý bán cho T. Sau đó Triệu Văn U điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 24V1-04601 chở T đến phòng trọ của QUy ở thôn Trai TUc, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, tại đây QUy bán cho T một gói ma tUy với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được, T và U quay về phòng trọ và sử dụng hết.

Lần thứ hai**:** Khoảng 09 giờ sáng ngày 02/10/2023, T rủ Triệu Văn U đi mua ma tuý Heroine, mục đích mua về để bán kiếm lời, U đồng ý, U điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 24V1-04601 chở T đến nhà trọ của Hà Văn Q, sinh năm 1994, ở thôn Trai TUc, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, để mua ma tUy. Đến nơi T sử dụng điện thoại số thuê bao 0866815955 của mình gọi đến số 0818799082 của QUy hỏi mua ma tuý (loại Heroine), Q đồng ý bán và bảo T đến phòng trọ của QUy sẽ có người ra mở cửa. T và U đến trước cửa phòng trọ của QUy thì Lò Văn X, sinh năm 1996, trU tại bản Nà Cường, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, ra mở cửa để T vào mua ma tUy. Tại đây X lấy ra các gói ma tuý đã gói sẵn bằng ni lông màu xanh ra cho T xem. Một lUc sau QUy đi chơi về, Q hỏi T mua nhiều ma tUy (Heroine) không, T đưa cho QUy 2.000.000đ (Hai triệu đồng), QUy nói 2.000.000đ (hai triệu đồng) thì được 04 gói ma tUy, X nhặt ra 04 gói ma tUy (Heroine) được gói ngoài bằng ni lông màu xanh đưa cho T. Sau khi mua được ma tUy T mang về phòng trọ cùng với U chia ra 10 gói nhỏ, mục đích để bán cho các con nghiện trên địa bàn, một phần để T và U sử dụng. Tối cùng ngày T bán được 06 gói ma tuý, mỗi gói giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho một số đối tượng lạ mặt T không quen biết, trong đó có Khoàng Văn Tuyến, sinh năm: 1979, trU tại bản Nậm Nèn 2, xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, T bán cho Tuyến một gói ma tUy với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Tiền lãi thu được từ việc bán ma tUy một phần T và U để trang trải sinh hoạt hàng ngày, trả tiền phòng trọ, một phần để quay vòng mua ma tUy về tiếp tục bán kiếm lời.

Lần thứ ba**:** Khoảng 08 giờ ngày 03/10/2023, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24V1-04601 của T đến nhà trọ của Q để mua ma tuý, T sử dụng điện thoại số thuê bao 0866815955 của T gọi đến số 0818799082 của QUy hỏi mua ma tuý loại Heroine, QUy đồng ý. Khi T đến phòng trọ của QUy thì Lò Văn X ra mở cửa cho T vào mua ma tUy, sau đó Q bán cho T một gói ma tUy (Heroine) với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), T đưa cho Q 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng), T còn nợ 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), T nói lần sau đến mua ma tUy sẽ trả, QUy đồng ý. Sau khi mua được ma tUy T mang về phòng trọ cùng với Triệu Văn U chia gói ma tuý ra 11 gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày lực lượng Công an huyện Thường X, tỉnh

Thanh Hoá, đến khám xét chỗ ở của Dương Văn T và Triệu Văn U thì thu giữ số ma tuý nêu trên cùng các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội.

Bên cạnh đó T cũng thừa nhận hành vi giUp Lò Văn T mua chất ma tuý về để bán kiếm lời vào ngày 01/10/2023 như T đã khai nhận.

Ngày 04/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường X tiếp nhận đối tượng Triệu Văn U, sinh năm 1992, trU tại Xóm Bản Ràn, xã Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đến đầu thU về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Tại Cơ quan điều tra, Triệu Văn U đã thừa nhận toàn bộ hành vi giUp Dương Văn T mua bán trái phép chất ma tuý như T đã khai nhận.

Ngày 04/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường X ra quyết định trưng cầu giám định số: 136/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma tUy đối với: 01 (một) tUi ni lông màu xanh đựng 11 (mười một) gói giấy trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng ngà và 01 (một) tUi ni lông màu xanh đựng 01 (một) tUi ni lông màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, thu giữ trong quá trình khám xét phòng trọ của Dương Văn T và Triệu Văn U.

Tại Kết luận giám định số: 3576/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma tUy, có tổng khối lượng 0,820g (không phẩy tám hai không gam), loại: Heroine.

Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma tUy, có tổng khối lượng 0,706g (không phẩy bảy không sáu gam), loại: Heroine.

Ngày 03/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường X, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và vùng phụ cận đối với Hà Văn QUy, tại thôn Trai TUc, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, quá trình khám xét thu giữ:

+ 46 (bốn mươi sáu) gói ni lông màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng ngà đựng trong một hộp nhựa dán giấy có dòng chữ Hảo Hảo nắp nhựa màu đỏ, thu giữ tại bể nước giáp phòng ngủ tầng 01 nơi Hà Văn QUy ở;

+ 01 (một) gói ni lông màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, thu giữ tại ngăn kéo phòng khách tầng 01 nơi Hà Văn QUy ở;

+ 01 (một) cân tiểu ly màu trắng bạc, thu giữ tại ngăn kéo phòng khách tầng 01 Hà Văn QUy ở;

+ Số tiền 4.300.000đ (bốn triệu ba trăm nghìn đồng);

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 33R5-8559, nhãn hiệu HONDA, xe cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, lắp sim số 0818799082, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường X đã ra lệnh giữ người và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Văn Q để phục vụ điều tra. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra Hà Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma tuý, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất**:** Ngày 28/9/2023, QUy điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 33R5-8559 đến khu vực cầu số 01 đường quốc lộ 5 thuộc huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, QUy gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ nhà), QUy mua được với người đó một gói ma tUy loại Heroine với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Mua được ma tUy QUy mang về phòng trọ chia ra các gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Cuối tháng 9/2023, Dương Văn T sử dụng điện thoại số thuê bao 0866815955 gọi đến số 0818799082 của QUy để hỏi mua ma tUy (Heroine), QUy đồng ý bán cho T, sau đó T đến phòng trọ của QUy ở thôn Trai TUc, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, tại đây QUy bán cho T một gói ma tUy với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Lần thứ hai**:** Ngày 02/10/2023, do quen biết nhau nên Lò Văn X, sinh năm 1996, trU tại xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đến phòng trọ của QUy hỏi mua 100.000đ (một trăm nghìn đồng) ma tuý (Heroine), QUy đồng ý bán. LUc này, do biết X không có việc làm nên QUy nói với X ở lại giUp QUy bán ma tUy một ngày QUy sẽ trả công cho X 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), X đồng ý.

Lần thứ ba**:** Khoảng 09 giờ ngày 02/10/2023, Dương Văn T đến phòng trọ của Q hỏi mua 2.000.000đ (hai triệu đồng) ma tuý (Heroin), Q đồng ý. LUc này Lò Văn X đã giUp QUy ra mở cửa và lấy ma tuý đưa cho T.

Lần thứ tư**:** Khoảng 05 giờ ngày 03/10/2023, QUy điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33R5-8559, đến khu vực xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (QUy không nhớ vị trí cụ thể) và mua được với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (QUy không biết tên, địa chỉ nhà) một gói ma tUy với số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Mua được ma tUy QUy mang về phòng trọ thì Lò Văn X đến, X giUp QUy chia ma tUy ra các gói nhỏ, mục đích bán kiếm lời. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Dương Văn T sử dụng điện thoại số thuê bao 0866815955 gọi đến số 0818799082 của QUy để hỏi mua ma tUy, QUy đồng ý. Khi T đến Q bán cho T một gói ma tUy (Heroine) với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Chiều cùng ngày lực lượng Công an đến khám xét chỗ ở của Hà Văn QUy, thu giữ toàn bộ số ma tuý QUy cất giấu và các đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội.

Sau khi biết tin Hà Văn Q bị bắt, ngày 04/10/2023, Lò Văn X đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường X đầu thU và khai nhận toàn bộ hành vi giUp Hà Văn Q mua bán trái phép chất ma tuý như Q đã trình bày ở trên.

Ngày 04/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường X ra quyết định trưng cầu giám định số: 135/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma tUy đối với: 46 (bốn mươi sáu) gói ni lông màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng ngà và 01 (một) gói ni lông màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, thu giữ trong quá trình khám xét phòng trọ của Hà Văn QUy và Lò Văn X.

Tại Kết luận giám định số: 3575/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

+ Chất bột màu trắng ngà của hộp giấy niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma tUy, có tổng khối lượng 4,386g (bốn phẩy ba tám sáu gam), loại: Heroine.

+ Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma tUy, có tổng khối lượng 3,008g (ba phẩy không không tám gam), loại: Heroine.

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, trắng, nhãn hiệu OPPO, bị vỡ màn hình, lắp sim số 0975817639, điện thoại cũ đã qua sử dụng và Số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của Lò Văn T;

- 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, điện thoại lắp sim số 0866815955, điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE S110 màu xanh, xám, biển kiểm soát 24V1-046.01, phanh tay bị gẫy, xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Dương Văn T;

- 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh, lắp sim số 0372266932, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Triệu Văn U;

- 01 (một) cân tiểu ly màu trắng bạc; Số tiền 4.300.000đ (bốn triệu ba trăm nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 33R5-8559, nhãn hiệu HONDA, xe cũ đã qua sử dụng;01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, lắp sim số 0818799082, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Thu giữ của Hà Văn Q;

- 01 (một) phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Vũ Văn Diện và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Mặt trước phong bì ghi "CÔNG AN TỈNH THANH HÓA, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA Thường X TC133 ngày 02/10/2023". Bên trong chứa 0,787g (không phẩy bảy tám bảy gam) ma tuý, loại Heroin còn lại sau giám định của Lò Văn T.

- 01 (một) phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Bùi Văn Quyền, Trần Thị ThUy Hằng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Mặt trước phong bì ghi "CÔNG AN TỈNH THANH HÓA, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA Thường X TC136 ngày 04/10/2023", Bên trong chứa 1,39g (một phẩy ba chín gam) ma tuý, loại Heroin còn lại sau giám định của Dương Văn T.

- 01 (một) phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Bùi Văn Quyền, Trần Thị ThUy Hằng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Mặt trước phong bì ghi "CÔNG AN TỈNH THANH HÓA, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA Thường X TC135 ngày 04/10/2023", Bên trong chứa 6,731g (sáu phẩy bảy ba một gam) ma tuý, loại Heroin còn lại sau giám định của Hà Văn QUy và Lò Văn X.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSTX ngày 23/2/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường X đã truy tố các bị cáo Hà Văn Q, Lò Văn X về tội *"mua bán trái phép chất ma tUy"*, theo điểm b, i khoản 2, Điều 251 của BLHS; bị cáo Dương Văn T, Lò Văn T về tội về tội *"mua bán trái phép chất ma tUy"*, theo điểm b khoản 2, Điều 251 của BLHS; bị cáo Triệu Văn U về tội *"mua bán trái phép chất ma tUy"*, theo khoản 1, Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận bị truy tố về hành vi "*mua bán trái phép chất ma tUy*" như nội dung cáo trạng là đUng.

Đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án, đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "*mua bán trái phép chất ma tUy"*. Áp dụng: Điểm b, i khoản 2, Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Hà Văn Q. Điểm b, i khoản 2, Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Lò Văn X. Điểm b, khoản 2, Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Dương Văn T và Lò Văn T. Áp dụng khoản 1, Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Triệu Văn U. Đề nghị về hình phạt đối với các bi cáo, cụ thể như sau:

- Bị cáo Hà Văn Q từ 09 năm đến 09 năm 6 tháng tù.

- Bị cáo Lò Văn X từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù.

- Bị cáo Dương Văn T từ 08 năm đến 08 năm 6 tháng tù.

- Bị cáo Lò Văn T từ 07 năm 9 tháng đến 08 năm 3 tháng tù.

- Bị cáo Triệu Văn U từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các phong bì chứa ma tUy sau giám định và các sim số điện thoại mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền, xe mô tô, điện thoại và các tài sản có giá trị khác của các bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội. Truy thu số tiền hưởng lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma tUy đối với các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định (trừ các bị cáo thuộc hộ cận nghèo được miễn án phí).

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T, Hà Văn Q và Triệu Văn U có quan điểm:

Người bào chữa nhất trí với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo Lò Văn T, Hà Văn Q và Triệu Văn U sinh ra và lớn lên ở vùng điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn là hộ cận nghèo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử các bị cáo với mức hình phạt thấp nhất so với mức đề nghị của Viện kiểm sát để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Về án phí, do các bị cáo T, Q và U là hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Các bị cáo Hà Văn Q, Lò Văn X, Dương Văn T, Lò Văn T và Triệu Văn U không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đUng về thẩm quyền, về trình tự, về thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Hà Văn Q, Lò Văn X, Dương Văn T, Lò Văn T và Triệu Văn U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai nhận phù hợp với với Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đUng người đUng tội; không oan, sai. Như vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào ngày 01/10/2023, Lò Văn T đi xe khách từ nhà tại thôn Xem Đót, xã X Thắng, huyện Thường X, tỉnh Thanh Hoá đến tỉnh Hưng Yên gặp Dương Văn T để nhờ T mua hộ 2.000.000đ (hai triệu đồng) ma tuý, loại Heroin về nhằm mục đích bán kiếm lời, T đồng ý. Sau khi mua được ma tuý, T quay về Thanh Hoá. Ngày 02/10/2023, tại nhà nghỉ "Thanh Hiền" thuộc địa phận thôn T Lợi, xã Tân T, huyện Thường X, Lò Văn T bán cho Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1987, trU tại thôn Quyết Thắng 1, xã X Cao, huyện Thường X một gói ma tUy (Heroine) với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó T trả phòng ra về đến sân nhà nghỉ Thanh Hiền thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,919g (không phẩy chín một chín gam) ma tuý, loại Heroin.

Ngoài ra trước khi bị bắt khoảng 10 ngày, tại nhà của Lò Văn T, T còn bán cho Khương Anh Minh, sinh năm 1986, trU tại Thôn Minh T 2, xã X Bái, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa, một gói ma tUy (Heroine) với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Tiếp đó, đến ngày 30/9/2023, T bán cho Trần Văn Hùng, sinh năm 1981, trU tại khu phố 3, thị trấn Thường X, huyện Thường X một gói ma tUy loại Heroine với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Ngày 03/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường X đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và vùng phụ cận đối với Dương Văn T, sinh năm 1987, tại thôn Hồng Cầu, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, thu giữ 1,526g (một phẩy năm hai sáu gam) ma tuý, loại Heroin. T khai nhận, số ma tuý trên, T và Triệu Văn U mua của Hà Văn Q về tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời. T cũng thừa nhận toàn bộ hành vi giUp Lò Văn T mua 2.000.000đ (hai triệu đồng) ma tuý, loại Heroin về để T bán kiếm lời vào ngày 01/10/2023. Ngoài ra, vào ngày 02/10/2023, T còn bán 06 gói mà tUy cho 06 đối tượng, mỗi gói ma tUy bán giá 200.000đ, trong đó có Khoàng Văn Tuyến, sinh năm: 1979, trU tại bản Nậm Nèn 2, xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ lời khai của Dương Văn T, Ngày 03/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường X, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và vùng phụ cận đối với Hà Văn QUy, tại thôn Trai TUc, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, quá trình khám xét thu giữ 7,394 g (bảy phẩy ba chín bốn gam) ma tuý, loại Heroin. Số ma tuý trên, Q mua về sau đó cùng với Lò Văn X chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Quá trình điều tra, Q khai nhận ngoài số ma tuý đã bị thu giữ, trước đó Q đã có 04 lần bán trái phép chất ma tuý cho các đối tượng nghiện tại phòng trọ của

mình, cụ thể như sau: Khoảng cuối tháng 9 năm 2023, QUy bán cho Dương Văn T một gói ma tUy, loại Heroin với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Sáng ngày 02/10/2023, Q bán cho Lò Văn X, sinh năm 1996, trU tại xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La một gói ma tuý, loại Heroin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); Khoảng 09 giờ ngày 02/10/2023, QUy cùng với Lò Văn X bán cho Dương Văn T bốn gói ma tUy, loại Heroin với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng); Khoảng 05 giờ ngày 03/10/2023, Q cùng với Lò Văn X bán cho T một gói ma tUy (Heroine) với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi trên của các bị cáo: Hà Văn Q, Lò Văn X đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tUy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2, Điều 251 BLHS; Dương Văn T, Lò Văn T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tUy" theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 BLHS và Triệu Văn U đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tUy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma tUy" là có căn cứ, đUng người, đUng tội.

[3] Tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tUy. Ma tUy là chất gậy nghiện hủy hoại sức khỏe con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đều là những người có nhận thức pháp luật, biết rõ tác hại của ma tUy và cũng biết hành vi mua bán ma tUy bị nghiêm cấm, song do ham hưởng lợi bất chính, ý thức chấp hành pháp luật kém nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hà Văn Q, Lò Văn T, Dương Văn T T khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị can Lò Văn X, Triệu Văn U T khẩn khai báo, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Thường X đầu thU nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới tương

xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để đảm bảo tác dụng giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma tUy sau giám định là vật cấm lưu hành, các vỏ bao đựng ma tUy và tài sản liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với tài sản còn giá trị có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Đối với số tiền do thu giữ được trong quá trình điều tra liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo.

[8] Các tình tiết khác của vụ án:

- Đối với các đối tượng mua ma tuý để sử dụng gồm: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1987, trU tại thôn Quyết Thắng 1, xã X Cao, huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa; Khương Anh Minh, sinh năm 1986, ở xã X Bái, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa và Trần Văn Hùng, sinh năm 1981, trU tại khu phố 3, thị trấn Thường X, huyện Thường X; Khoàng Văn Tuyến, sinh năm: 1979, trU tại bản Nậm Nèn 2, xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện Thường X tiến hành xét nghiệm chất ma tUy trong cơ thể thì các đối tượng đều âm tính với chất ma tUy, nên không đủ căn cứ để xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tUy.

- Đối với người đàn ông bán ma tUy cho Lò Văn T và Dương Văn T vào ngày 01/10/2023, do T và T không biết rõ địa chỉ nhà, không biết tên, chỉ biết đặc điểm người đó khoảng 30 tuổi. Căn cứ các đặc điểm mô tả của T và T, không có đủ căn cứ xác định người đàn ông đó là ai, ở đâu, do đó không có căn cứ để xử lý.

- Đối với người đàn ông bán ma tUy cho Hà Văn QUy vào ngày 28/9/2023, tại khu vực cầu số 01 đường quốc lộ 5 thuộc huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, do QUy không biết rõ địa chỉ nhà, không biết tên, chỉ biết đặc điểm người đó khoảng 40 tuổi. Căn cứ các đặc điểm mô tả của QUy, không đủ căn cứ xác định người đàn ông đó là ai, ở đâu, do đó không có căn cứ để xử lý.

- Đối với người đàn ông bán ma tUy (Heroine) cho Lò Văn T, tại tỉnh Hưng Yên, trước khi T bị bắt khoảng 10 ngày, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ và số điện thoại của người đó. Theo các đặc điểm mô tả của T, không đủ căn cứ xác định người đàn ông đó là ai, ở đâu, do đó không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật (trừ các bị cáo thuộc hộ cận nghèo được miễn án phí).

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Văn Q.

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn X.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn T.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Triệu Văn U;

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Văn Q, Lò Văn X, Dương Văn T, Lò Văn T và Triệu Văn U phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tUy".

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hà Văn Q 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 04/10/2023.

Xử phạt bị cáo Lò Văn X 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 04/10/2023

Xử phạt bị cáo Dương Văn T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 03/10/2023.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 02/10/2023.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn U 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 04/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89

và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Vũ Văn Diện và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Mặt trước phong bì ghi "CÔNG AN TỈNH THANH HÓA, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA Thường X TC133 ngày 02/10/2023". Bên trong chứa 0,787g (không phẩy bảy tám bảy gam) ma tuý, loại Heroin còn lại sau giám định của Lò Văn T.

+ 01 (một) phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Bùi Văn Quyền, Trần Thị ThUy Hằng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Mặt trước phong bì ghi "CÔNG AN TỈNH THANH HÓA, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA Thường X TC136 ngày 04/10/2023", Bên trong chứa 1,39g (một phẩy ba chín gam) ma tuý, loại Heroin còn lại sau giám định của Dương Văn T.

+ 01 (một) phong bì hoàn trả lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Bùi Văn Quyền, Trần Thị ThUy Hằng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Mặt trước phong bì ghi "CÔNG AN TỈNH THANH HÓA, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA Thường X TC135 ngày 04/10/2023", Bên trong chứa 6,731g (sáu phẩy bảy ba một gam) ma tuý, loại Heroin còn lại sau giám định của Hà Văn QUy và Lò Văn X;

+ 01 (một) cân tiểu ly màu trắng bạc, thu giữ của Hà Văn Q.

+ 01 (một) sim điện thoại số: 0975817639, hiện tại đang được lắp trong máy điện thoại nhãn hiệu OPPO, bị vỡ màn hình, thu giữ của Lò Văn T.

+ 01 (một) sim điện thoại số: 0866815955 hiện tại đang được lắp trong máy điện thoại iPhone 7 Plus màu hồng, thu giữ của Dương văn T

+ 01 (một) sim điện thoại số: 0372266932 hiện đang được lắp trong máy điện thoại OPPO màu xanh, thu giữ của Triệu Văn U.

+ 01 (một) sim điện thoại số: 0818799082 hiện đang được lắp trong máy điện thoại Samsung, thu giữ của Hà Văn Q.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen, trắng, nhãn hiệu OPPO, bị vỡ màn hình, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T;

+ 01 (một) điện thoại iPhone 7 Plus màu hồng, điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE S110 màu xanh, xám, biển kiểm soát 24V1-046.01, phanh tay bị gẫy, xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Dương Văn T;

+ 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Triệu Văn U.

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 33R5-8559, nhãn hiệu HONDA, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Hà Văn Q;

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 4.500.000đ *(bốn triệu năm trăm nghìn đồng)* đối với bị cáo Hà Văn Q; Số tiền này được trừ vào số tiền 4.300.000đ *(bốn triệu ba trăm nghìn đồng)* thu giữ của Hà Văn Q trong quá trình điều tra hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Thường X tỉnh Thanh Hóa, theo đó bị cáo Q còn phải nộp vào ngân sách nhà nước 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

+ Số tiền 1.800.000đ *(một triệu tám trăm nghìn đồng)* đối với bị cáo Dương Văn T.

+ Số tiền 1.300.000đ *(một triệu ba trăm nghìn đồng)* đối với bị cáo Lò Văn T; Số tiền này được trừ vào số tiền 600.000đ *(sáu trăm nghìn đồng)* thu giữ của Lò Văn T trong quá trình điều tra hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa, theo đó bị cáo T còn phải nộp vào ngân sách nhà nước 700.000đ *(bảy trăm nghìn đồng)*.

Vật chứng của vụ án được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản, ngày 26/02/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

+ Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn T, Hà Văn Q và Triệu Văn U.

+ Bị cáo Lò Văn X và bị cáo Dương Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Các bi cáo, người bào chữa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường X;
- Chi cục THADS H. Thường X;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Thường X;
- Cơ quan THAHS Công an H. Thường X;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Long